

I. MA TRẬN HAI CHIỀU:

TT	Chương/chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Chủ đề 1: Máy tính và cộng đồng	Thế giới kĩ thuật số	4			2					6 câu (4 điểm) 40%
2	Chủ đề 2 Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	Thông tin trong giải quyết vấn đề	8					1			9 câu (4 điểm) 40%
3	Chủ đề 3: Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số	Một số vấn đề pháp lí về sử dụng dịch vụ Internet	3							1	4 câu (1,75 điểm) 17,5%
4	Chủ đề 4: Ứng dụng tin học	Phần mềm mô phỏng	1								1 câu (0,25 điểm) 2,5%
Tổng			16			2		1		1	21 câu
Tỉ lệ %			40%		30%		20%		10%		100%
Tỉ lệ chung			70%				30%				100%

II. BẢNG ĐẶC TẢ:

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Chủ đề 1: Máy tính và cộng đồng	- Lược sử công cụ tính toán	Nhận biết – Trình bày được sơ lược lịch sử phát triển máy tính. Thông hiểu – Nêu được ví dụ cho thấy sự phát triển máy tính đã đem đến những thay đổi lớn lao cho xã hội loài người.	4 TN	2TL		
2	Chủ đề 2 Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	-Thông tin trong môi trường số	Nhận biết – Nêu được các đặc điểm của thông tin số: đa dạng, được thu thập ngày càng nhanh và nhiều, được lưu trữ với dung lượng khổng lồ bởi nhiều tổ chức và cá nhân, có tính bản quyền, có độ tin cậy rất khác nhau, có các công cụ tìm kiếm, chuyển đổi, truyền và xử lý hiệu quả. Thông hiểu – Trình bày được tầm quan trọng của việc biết khai thác các nguồn thông tin đáng tin cậy, nêu được ví dụ minh họa. – Nêu được ví dụ minh họa sử dụng công cụ tìm kiếm, xử lý và trao đổi thông tin trong môi trường số. Vận dụng – Sử dụng được công cụ tìm kiếm, xử lý và trao đổi thông tin trong môi trường số.	8 TN		1 TL	
3	Chủ đề 3: Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số	- Đạo đức và văn hoá trong sử dụng công nghệ kĩ thuật số	Thông hiểu – Nhận biết và giải thích được một số biểu hiện vi phạm đạo đức và pháp luật, biểu hiện thiếu văn hoá khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số. Ví dụ: thu âm, quay phim, chụp ảnh khi không được phép, dùng các sản phẩm văn hoá vi phạm bản quyền, ...	3 TN			1TL

			Vận dụng – Khi tạo ra các sản phẩm số luôn thể hiện được tính đạo đức, văn hoá và không vi phạm pháp luật.				
4	Chủ đề 4: Ứng dụng tin học	Phần mềm mô phỏng	Nhận biết: - Nêu được ví dụ phần mềm mô phỏng. Nhận ra được ích lợi của phần mềm mô phỏng.	1TN			
Tổng				16 TN	2 TN	1 TL	1 TL
Tỉ lệ %				40%	30%	30%	0%
Tỉ lệ chung				70%		30%	

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 00:21 21/12/2020
bởi Admin Trường (qnl_thcs_bangac) – Trường TH & THCS Ba Ngạc

III. ĐỀ:

UBND HUYỆN BA TƠ
-----***-----

KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I- NĂM HỌC 2024 – 2025
Môn: Tin - Khối 9
Thời gian: 45 phút (Không tính thời gian phát đề)

Trường TH&THCS Ba Ngạc		Ngày kiểm tra:.....	SBD:.....
Họ và tên thí sinh:.....		Lớp.....	Buổi:.....
<u>Điểm</u>	<u>Lời phê của giáo viên</u>		Giáo viên chấm bài (Ký, ghi rõ họ tên)

ĐỀ CHÍNH THỨC

A. TRẮC NGHIỆM: (4 điểm)

Chọn một chữ cái đứng trước ý trả lời em cho là đúng trong các câu sau:

Câu 1. Để tránh các vi phạm khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số, cần lưu ý:

- A. Tìm hiểu thông tin, trang bị cho mình những kiến thức cần thiết.
- B. Chỉ sử dụng những sản phẩm số khi có sự cho phép của tác giả hoặc có bản quyền sử dụng.
- C. Hầu hết thông tin trên Internet là có bản quyền.
- D. Tất cả đáp án trên.

Câu 2. Những đặc điểm nào trong các đặc điểm sau **không phải** là của thiết bị thông minh?

- A. Được điều khiển trực tiếp bởi cảm biến.
- B. Có khả năng kết nối được với các thiết bị khác.
- C. Nhận thông tin đầu vào từ cảm biến.
- D. Có gắn bộ xử lý thông tin

Câu 3. Thiết bị nào là thiết bị y tế có gắn bộ xử lý thông tin?

- A. Máy tính bỏ túi (còn gọi là máy tính cầm tay).
- B. Ống nghe của bác sĩ.
- C. Nhiệt kế thủy ngân.
- D. Máy chụp cắt lớp vi tính (còn gọi là máy chụp CT).

Câu 4. Thiết bị nào sau đây **không được** gắn bộ xử lý thông tin?

- A. Máy giặt.
- B. Máy rửa bát.
- C. Robot hút bụi.
- D. Máy khoan cầm tay.

Câu 5. Một số người có thói quen chụp ảnh, quay phim những gì họ gặp phải trong cuộc sống thường ngày và chia sẻ lên mạng xã hội. Theo em, thói quen này có thể dẫn tới vấn đề nghiêm trọng gì?

- A. Người xem thờ ơ, không quan tâm nữa vì cảm thấy rắc rối.
- B. Người xem cảm thấy bị phiền vì thông tin hiện lên quá nhiều.
- C. Khi quay phim, chụp ảnh có thể có hình ảnh của người khác, nếu không được sự đồng ý, cho phép thì người chụp ảnh, quay phim có thể bị kiện bởi hành vi đó là vi phạm pháp luật.
- D. Tất cả đáp án trên.

Câu 6. Thông tin trong trường hợp nào sau đây là đáng tin cậy?

- A. Thông tin trên website có tên miền là .gov.
- B. Bài viết của một cá nhân ẩn danh trên mạng xã hội.
- C. Bài viết trên tài khoản của người nổi tiếng có đông đảo người theo dõi.
- D. Thông tin trên website có lịch sử viết bài từ nhiều năm trước.

Câu 7. Câu nào trong các câu sau là **đúng nhất** về vai trò của thông tin trong giải quyết vấn đề?

- A. Thông tin giúp ta hiểu đúng nhiệm vụ đặt ra.
- B. Không có thông tin thì không thể ra quyết định được.
- C. Không cần thu thập và xử lý thông tin đầy đủ khi ra quyết định.
- D. Thông tin chỉ là một phần nhỏ khi ra quyết định.

Câu 8. Câu nào trong các câu sau là **đúng nhất** về tính mới của thông tin trong quá trình giải quyết vấn đề?

- A. Thông tin thay đổi theo thời gian.
- B. Thông tin vừa mới được công bố trên truyền thông.
- C. Thông tin đã được cập nhật để gần đúng với thực tại.
- D. Thông tin không trùng lặp với những gì đã biết trước đó.

Câu 9. Phát biểu nào sau đây **sai**?

- A. Internet là một kho thông tin khổng lồ.
- B. Số lượng bản tin quyết định chất lượng thông tin.
- C. Thông tin là cơ sở để đưa ra các quyết định.
- D. Cần quan tâm đến chất lượng thông tin khi tìm kiếm.

Câu 10. Khi tìm thông tin về kì thi tuyển sinh lớp 10 năm 2025, bạn Nhi đã không để ý đến tiêu đề bài báo nên đã xem nhầm sang kì thi tuyển sinh lớp 10 năm 2024. Theo em, sơ suất này vi phạm tiêu chí nào về chất lượng thông tin?

- A. Tính đầy đủ.
- B. Tính chính xác.
- C. Tính sử dụng được.
- D. Tính mới.

Câu 11. Cụm từ nào sau đây gần nghĩa nhất với thông tin có chất lượng cao?

- A. Thông tin đáng tin cậy.
- B. Thông tin chính xác.
- C. Thông tin đầy đủ.
- D. Thông tin hữu ích.

Câu 12. Thông tin chính xác có thể mô tả như thế nào?

- A. Thông tin có nội dung gốc xác định và nguồn tin đó đủ thẩm quyền đối với thông tin được nêu.
- B. Thông tin đúng đắn, có thể khi kiểm chứng được, đủ cụ thể so với vấn đề cần giải quyết.
- C. Thông tin được cập nhật, được thu thập đúng lúc, kịp thời để giải quyết vấn đề đặt ra.
- D. Thông tin về mọi khía cạnh của sự kiện, cho phép nhìn nhận sự kiện một cách toàn diện.

Câu 13. Nhà quản lý căn cứ vào danh sách nhân viên vắng mặt không lý do trong một ngày để tiến hành đánh giá về chuyên cần và thái độ làm việc của nhân viên. Thông tin nhà quản lý đã vi phạm yếu tố nào của chất lượng thông tin trong đánh giá nhân viên?

- A. Tính mới.
- B. Tính chính xác.
- C. Tính đầy đủ.
- D. Tính sử dụng được.

Câu 14. Hành vi nào sau đây **không được** coi là vi phạm pháp luật, trái đạo đức, thiếu văn hoá?

- A. Giả danh người khác để đăng tin thu hút sự chú ý.
- B. Sử dụng phần mềm không có bản quyền.
- C. Viết bài giới thiệu về trường học.
- D. Tham gia đánh bạc trực tuyến.

Câu 15. Em hãy điền các cụm từ thích hợp vào chỗ trống (...) trong câu sau để được phát biểu đúng:

Trong các giao tiếp trên mạng, chúng ta nên là và không

- A. người có văn hóa; vi phạm pháp luật;
- B. tôn trọng người khác; vi phạm pháp luật;
- C. ứng xử lành mạnh; tôn trọng mọi người;
- D. ứng xử lành mạnh; người có văn hóa.

Câu 16. Trong các phần mềm sau, phần mềm nào là phần mềm mô phỏng?

- A. Chemlab.
- B. Microsoft Excel.
- C. MS Word.
- D. Notepad.

II. PHẦN TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1. (1.0 điểm) Đồng hồ thông minh có những chức năng nào khác với đồng hồ thông thường?

Tại sao đồng hồ thông minh cần có bộ xử lý?

Câu 3. (2 điểm) Đề tìm kiếm các trường cấp 3 phù hợp và chọn tổ hợp môn phù hợp với tiêu chí của bản thân em thì em phải lấy thông tin ở đâu? Và làm thế nào em có thể đánh giá được thông tin em đã chọn.

-----HẾT-----

BÀI LÀM

1

A. TRẮC NGHIỆM:

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
Đáp án	D	A	D	D	C	D	B	C	B	B	D	B	C	C	A	A

Câu	Đáp án	Điểm
1 (1,0 điểm)	Đồng hồ thông minh có nhiều chức năng khác với đồng hồ thông thường là: Đồng hồ thông minh có tính năng theo dõi sức khỏe như: đo và cảnh báo khi phát hiện nhịp tim bất thường, theo dõi việc tập luyện thể thao, đo nồng độ oxygen trong máu (SpO2), theo dõi lộ trình và khoảng cách di chuyển, tính lượng calo tiêu thụ,... Đồng hồ thông minh cần có bộ xử lí vì đồng hồ thông minh có nhiều cảm biến, do đó cần có bộ xử lí thông tin để xử lí những thông tin từ cảm biến và đưa ra cảnh báo	0,5 0,5
2 (2 điểm)	- Máy tính có khả năng tính toán nhanh bền bỉ chính xác, lưu trữ dữ liệu với dung lượng lớn, kết nối toàn cầu với tốc độ cao. - tác động của công nghệ thông tin lên ngành giáo dục : công nghệ thông tin giúp con người khám phá tri thức mới, hỗ trợ học tập và lao động, giảm thời gian lao động Trong giáo dục công nghệ thông tin giúp con người chia sẻ kiến thức kĩ năng, và cổ vũ thái độ sống tích cực, có thể bổ sung hiểu biết của mình về bất kỳ lĩnh vực nào	0,5 1
3 (2,0 điểm)	1. Tìm hiểu trường học: xem xét vị trí, cơ sở vật chất, chất lượng giảng dạy và phản hồi từ cộng đồng. 2. Tìm hiểu ngành nghề: xu hướng phát triển và cơ hội việc làm trong tương lai. 3. Sử dụng nguồn thông tin đáng tin cậy: trang web chính thức của trường, diễn đàn học tập và nghề nghiệp. 4. Tư vấn từ người có kinh nghiệm: Như giáo viên, sinh viên đang học trong ngành, cựu sinh viên và người đã có kinh nghiệm trong lĩnh vực em quan tâm -Để đánh giá được chất lượng thông tin em dựa vào tính mới, tính chính xác, tính đầy đủ, tính sử dụng được	0,5 0,5
4 (1,0 điểm)	Sức khỏe thể chất: Gây ra các bệnh về mắt (khô mắt, giảm thị lực) do tiếp xúc quá nhiều với màn hình. Tư thế ngồi lâu khi sử dụng thiết bị có thể gây đau lưng, cổ, và vai. Ít vận động thể chất dẫn đến nguy cơ béo phì và các bệnh liên quan. Sức khỏe tinh thần: Gây căng thẳng, lo âu do việc sử dụng thiết bị quá mức, đặc biệt trên mạng xã hội. Giảm khả năng tập trung và sáng tạo do thói quen tìm kiếm thông tin nhanh. Nguy cơ gây nghiện công nghệ, giảm sự giao tiếp thực tế và làm suy giảm các mối quan hệ.	0.25 0.25

Duyệt của tổ chuyên môn


Ngô Hoàng Long

Ba Ngạc, ngày 30 tháng 10 năm 2024

Giáo viên ra đề


Bùi Thị Thu Hiền

Duyệt của lãnh đạo trường

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đình Tâm

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 00:21 21/12/2024
bởi Admin Trường (qnl_thcs_bangac) – Trường TH & THCS Ba Ngạc